

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ-TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày: 29-4-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2021.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Đình H, sinh ngày: 29/3/1994 tại Quảng Nam. Giới tính: Nam.

Nơi ĐKKHKT: Thôn An H, xã Tam A, huyện Phú N, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Lê Đình K (sinh năm: 1965) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm: 1967). Gia đình có 02 người con, bị cáo là con đầu.

Tiền án: Tại bản án số 31/2018/HSST ngày 29/11/2018 của TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 30/11/2019.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 11/4/2016, bị Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/12/2020, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Lê Tảo L, sinh năm 1999. HKTT: thôn Hòa B, xã V H, huyện V L, tỉnh Quảng Trị. Tạm trú tại: tổ 34, phường P, quận Cẩm L, tp. Đà Nẵng.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1992. Địa chỉ: đường T, phường N, quận C, tp. Đà Nẵng.

- **Người làm chứng:** Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1998. HKTT: thôn Hòa B, xã V H, huyện V L, tỉnh Quảng Trị. Tạm trú tại: tổ 34, phường P, quận Cẩm L, tp. Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/02/2020, bị cáo Lê Đình H và các anh Lê Bảo L, Lê Ngọc T cùng thuê chung phòng trọ tại tổ 34, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ để tìm việc làm. Quá trình sống chung, Hòa biết anh L có xe mô tô hiệu Honda Winner, BKS: 43D1-578.47 nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu nên nảy sinh ý định chiếm đoạt.

Để thực hiện mục đích của mình, Hòa đã nói dối với anh L là có nhiều mối quan hệ trong ngành Công an và có thể giúp anh L làm thủ tục sang tên chủ sở hữu, để anh L tin tưởng giao xe cho mình. Tin lời bị cáo, chiều ngày 17/02/2020 tại phòng trọ của mình, anh L đã giao cho Hòa một giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Hoàng Thế V, một CMND mang tên Lê Bảo L để bị cáo đi làm thủ tục sang tên chủ sở hữu.

Đến khoảng 15 giờ, ngày 18/2/2020, bị cáo đến gặp anh L tại công trình xây dựng tại Kiệt K610 đường Tôn Đức Thắng yêu cầu giao xe để đi làm giấy tờ. Tuy nhiên, sau khi nhận xe từ anh L, Hòa điều khiển xe đến tiệm mua bán xe cũ của chị Nguyễn Thị X (tại địa chỉ đường T, phường N, quận C) bán cho chị X được 21.000.000đ, rồi bị cáo dùng số tiền này mua lại một xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS: 43X2-8186 với giá 19.000.000đ. Hòa điều khiển xe này về lại phòng trọ và hẹn với anh L qua ngày hôm sau sẽ trả lại xe cho anh L, nhưng sau đó Hòa bỏ trốn và cắt đứt liên lạc với anh L.

Đến tháng 9/2020, bị cáo bán lại xe mô tô BKS: 43X2-8186 cho người không rõ lai lịch với giá tiền 9.000.000đ.

Vật chứng thu giữ:

- Một xe mô tô BKS: 43D1-578.47 và một giấy đăng ký xe mang tên Trần Hoàng Thế V.

- Một thẻ bảo hiểm y tế mang tên Lê Đình H.

Tại bản kết luận giám định tài sản số 13 ngày 17/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản quận Cẩm Lệ xác định xe mô tô hiệu Honda Winner BKS: 43D1-578.47 có trị giá 21.350.000đ.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số: 19/CT-VKSCL ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo Lê Đình H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Đình H mức hình phạt 18 tháng đến 24 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Honda Winner BKS: 43D1-578.47, cơ quan CSĐT công an quận Cẩm Lệ đã trả lại xe cho bị hại là có căn cứ.

- Đối với một thẻ bảo hiểm y tế mang tên Lê Đình H là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên cơ quan CSĐT công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho Hòa là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Nguyễn Thị X khi mua bán xe với Lê Đình H hoàn toàn không biết đây là tài sản do Hòa phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở. Chị X yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền 21.000.000đ. Đến nay, bị cáo H chưa bồi thường.

- Bị hại Lê Tảo L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng là bị cáo vô cùng ân hận về hành vi của mình, và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu hồi được, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 15 giờ ngày 18/02/2020, tại K610 đường Tôn Đức, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, tp Đà Nẵng, bị cáo Lê Đình H đã dùng thủ đoạn gian dối lừa đảo chiếm đoạt của anh Lê Tảo L 01 xe mô tô hiệu Honda Winner BKS:43D1-578.47 trị giá 21.350.000đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nhận thức pháp luật và xã hội nhất định, nhưng vì mong muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bất chấp hậu quả, coi thường kỷ cương pháp luật, dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt 15 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 31/2018/HSST ngày 29/11/2018, đã chấp hành xong án phạt tù ngày 30/11/2019, chưa được xóa án tích có ý phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải” và “người phạm tội đầu thú” quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Do bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.

- Đối với yêu cầu bồi thường của chị Nguyễn Thị X:

Căn cứ lời khai của bị cáo, chị Nguyễn Thị X có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay, HĐXX xác định: sau khi nhận xe từ bị hại, bị cáo H điều khiển xe này đi đến tiệm mua bán xe cũ và bán cho chị Nguyễn Thị X được 21.000.000đ, sau đó dùng số tiền này mua lại một xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS: 43X2-8186 với giá 19.000.000đ. Đến tháng 9/2020, bị cáo bán lại xe mô tô BKS: 43X2-8186 cho người không rõ lai lịch với giá tiền 9.000.000đ, đến nay không thu hồi được. Như vậy, căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS, Điều 584, 585, 586 và 589 BLDS, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị X số tiền 21.000.000đ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Honda Winner BKS: 43D1-578.47. Sau khi tạm giữ để phục vụ điều tra, cơ quan CSĐT công an quận Cẩm Lệ đã trả lại xe cho bị hại là có căn cứ nên chấp nhận.

- Đối với một thẻ bảo hiểm y tế mang tên Lê Đình H là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên cơ quan CSĐT công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho bị cáo H là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 174; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Lê Đình H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Lê Đình H có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị X số tiền 21.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Đình H phải chịu 1.050.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hưng